

Giải pháp đào tạo nguồn nhân lực báo chí - truyền thông trong kỷ nguyên chuyển đổi số

Ngày nhận bài: 13/10/2025 | Ngày phản biện: 15/10/2025 | Ngày xuất bản: 19/11/2025

Tác giả: Trương Thị Duyên (Học viện Báo chí và Tuyên truyền); Đỗ Minh Tuấn (Học viện Báo chí và Tuyên truyền)

Tóm tắt: Kỷ nguyên chuyển đổi số đang đặt ra những yêu cầu mới và toàn diện đối với nguồn nhân lực báo chí - truyền thông. Trên tinh thần đó, bài viết sẽ đi sâu phân tích những yêu cầu toàn diện mà kỷ nguyên chuyển đổi số đặt ra đối với nguồn nhân lực báo chí - truyền thông, đánh giá thực trạng năng lực đội ngũ hiện nay ở nước ta, từ đó đề xuất các giải pháp căn cơ nhằm nâng cao chất lượng đào tạo, hướng tới kiến tạo thể hệ nhà báo "đa năng, đa nhiệm", làm chủ công nghệ và giữ vững bản lĩnh chính trị trong kỷ nguyên số.

1. Đặt vấn đề

Công nghệ thông tin và truyền thông đã trở thành động lực mạnh mẽ, kiến tạo nên Kỷ nguyên Chuyển đổi số - một quá trình thay đổi toàn diện mọi mặt của đời sống chính trị xã hội trong đó có lĩnh vực báo chí - truyền thông. "Chuyển đổi số báo chí không chỉ là số hóa nội dung mà còn tích hợp các công nghệ như AI, big data và mạng xã hội, giúp báo chí tương tác tốt hơn với độc giả và tối ưu hóa quy trình sản xuất"⁽¹⁾. Sự chuyển mình này đã làm thay đổi triệt để mô hình hoạt động, quy trình sản xuất và phương thức làm việc, đồng thời tái định hình vai trò của người làm báo trong các mô hình tổ chức báo chí - truyền thông mới như tòa soạn hội tụ, báo chí đa nền tảng và báo chí dữ liệu.

Trong bối cảnh đó, nguồn nhân lực báo chí - truyền thông đang phải đối mặt với những yêu cầu chưa từng có. Một nhà báo hiện đại không chỉ cần vững về nghiệp vụ và đạo đức, mà còn phải là người đa năng, thành thạo công nghệ số, từ việc xử lý dữ

liệu lớn đến sản xuất nội dung đa phương tiện, và đặc biệt là có khả năng thích ứng linh hoạt với sự thay đổi liên tục. Trước thực trạng nguồn nhân lực hiện tại của Việt Nam còn nhiều hạn chế về cả số lượng và chất lượng để đáp ứng những yêu cầu mới này, việc nâng cao chất lượng đào tạo trở thành một tất yếu khách quan và cấp bách.

2. Kỷ nguyên chuyển đổi số và những yêu cầu mới đối với nguồn nhân lực báo chí - truyền thông

Sự phát triển mạnh mẽ của công nghệ thông tin và truyền thông (ICT) đã tác động sâu sắc đến mọi mặt đời sống chính trị - xã hội, bao gồm cả lĩnh vực báo chí và truyền thông: "Chuyển đổi số báo chí là quá trình ứng dụng một cách toàn diện và sâu rộng những thành tựu của Cách mạng Công nghiệp 4.0. Quá trình này không chỉ dừng lại ở việc số hóa mà còn bao gồm sự tích hợp các công nghệ tiên tiến như Trí tuệ nhân tạo (AI), Dữ liệu lớn (Big Data), Internet vạn vật (IoT), Điện toán đám mây (Cloud computing), và Tự động hóa quy trình bằng robot (RPA) vào mọi hoạt động. Mục tiêu là tối ưu hóa các khâu từ tìm kiếm, khai thác đề tài, sản xuất nội dung, phân phối sản phẩm đến việc quản trị tòa soạn một cách hiệu quả và hiện đại, hướng tới xây dựng cơ quan báo chí đa nền tảng, đa phương tiện"⁽²⁾.

Chuyển đổi số đã mang đến một diện mạo hoàn toàn mới cho báo chí, thể hiện qua sự ra đời của các mô hình và thuật ngữ mới như tòa soạn hội tụ, tòa soạn số, báo chí đa phương tiện, đa nền tảng và báo chí mạng xã hội. Đồng thời, quá trình này cũng đã tái định hình cơ cấu tổ chức, quy trình sản xuất, cách phát triển nội dung, phương thức làm việc của đội ngũ người làm báo, cách công chúng tiếp nhận thông tin, văn hóa tòa soạn và cả công tác quản lý báo chí. Điều này chứng tỏ, việc ứng dụng các thành tựu khoa học công nghệ thông tin đã **thay đổi phương thức vận hành của tòa soạn**, đồng thời **tối ưu hóa nguồn nhân lực** và **nâng cao hiệu quả quản trị các nguồn lực** cho các cơ quan báo chí.

Có thể khẳng định, **chuyển đổi số trong lĩnh vực báo chí - truyền thông** bao gồm việc thay đổi phương thức hoạt động, mô hình tổ chức, và quy trình sản xuất nội dung báo chí; đồng thời đòi hỏi sự đổi mới trong nhận thức và tư duy của lãnh đạo cùng đội ngũ người làm báo. Quá trình này hướng tới phát triển báo chí dựa trên các mô hình tòa soạn kiểu mới như hội tụ, đa nền tảng, đa phương tiện, nhằm bắt kịp với sự phát

triển của khoa học và công nghệ tiên tiến trên thế giới.

Kỷ nguyên chuyển đổi số đang đặt ra những yêu cầu toàn diện và sâu sắc đối với nguồn nhân lực báo chí - truyền thông, định hình lại gần như mọi khía cạnh của nghề nghiệp này. Giờ đây, một nhà báo hay chuyên gia truyền thông giỏi không chỉ cần vững vàng về nghiệp vụ và đạo đức, mà còn phải là một người đa năng, am hiểu công nghệ và luôn sẵn sàng thích nghi. Họ phải thành thạo các công cụ số từ thu thập, xử lý dữ liệu lớn, sử dụng trí tuệ nhân tạo (AI) để hỗ trợ công việc, cho đến sản xuất nội dung đa phương tiện như video, podcast, infographic. Tư duy báo chí dữ liệu và khả năng kể chuyện trên nhiều nền tảng trở thành kỹ năng cốt lõi. Hơn thế, trong bối cảnh thông tin đa nguồn, đa chiều việc giữ vững đạo đức nghề nghiệp, khả năng kiểm chứng thông tin và tư duy phản biện là tối quan trọng: “Trong bối cảnh truyền thông số bùng nổ, đi kèm với sự nhiễu loạn của tin giả, tin đồn thất thiệt trên không gian mạng, yêu cầu về đạo đức nghề nghiệp và bản lĩnh chính trị của người làm báo trở nên tối quan trọng”⁽³⁾. Theo đó, để làm tròn trách nhiệm xã hội và nghĩa vụ công dân, nhà báo phải tăng cường tư duy phản biện và cẩn trọng trước luồng thông tin đa chiều: “Yêu cầu tiên quyết là kiểm chứng độ xác thực của thông tin rõ ràng, không chạy theo tin đồn, nhằm phản ánh đúng sự thật và giữ vững uy tín, niềm tin của công chúng đối với báo giới chính thống”⁽⁴⁾. Tóm lại, kỷ nguyên số đòi hỏi những người làm báo chí - truyền thông phải liên tục học hỏi, đổi mới, kết hợp chặt chẽ giữa kỹ năng truyền thông và công nghệ hiện đại, đồng thời giữ vững bản lĩnh và trách nhiệm xã hội.

3. Thực trạng nguồn nhân lực báo chí - truyền thông ở nước ta hiện nay

Trong thời gian qua Đảng và Nhà nước rất quan tâm đến công tác chuyển đổi số trong lĩnh vực báo. Ngày 06 tháng 4 năm 2023, Thủ tướng Chính phủ có Quyết định số 348/QĐ-TTg phê duyệt Chiến lược chuyển đổi số báo chí đến năm 2025, định hướng đến năm 2030. Quyết định nêu rõ mục tiêu của chiến lược chuyển đổi số báo chí là: “Chuyển đổi số báo chí nhằm mục tiêu xây dựng các cơ quan báo chí theo hướng chuyên nghiệp, nhân văn, hiện đại; làm tốt sứ mệnh thông tin tuyên truyền phục vụ sự nghiệp cách mạng của Đảng, sự nghiệp đổi mới của đất nước; đảm bảo vai trò dẫn dắt, định hướng dư luận xã hội, giữ vững chủ quyền thông tin trên không gian mạng; đổi mới hiệu quả trải nghiệm của độc giả; tạo nguồn thu mới; thúc đẩy phát triển ngành công nghiệp nội dung số”⁽⁵⁾.

Số lượng cơ quan báo, tạp chí, cơ quan phát thanh, truyền hình và những người làm về lĩnh vực báo chí - truyền thông ở nước ta khá lớn. Dựa trên các thông tin cập nhật gần đây nhất tính đến tháng 12 năm 2024 (một số số liệu được tổng kết vào tháng 12 năm 2024 hoặc đầu năm 2025):

"Tổng số cơ quan báo chí cả nước: Khoảng 884 đơn vị (gồm báo, tạp chí, đài phát thanh/truyền hình). Con số này bao gồm:

Cơ quan báo/ tạp chí: Khoảng 812 đơn vị (gồm báo in, báo điện tử, tạp chí in, tạp chí điện tử).

Cơ quan phát thanh, truyền hình: Có 72 cơ quan Đài Phát thanh - Truyền hình,

Số lượng người làm về lĩnh vực báo chí - truyền thông: Khoảng 41.000 người hoạt động trong lĩnh vực báo chí. Trong đó, khối phát thanh, truyền hình có xấp xỉ 16.500 người"⁽⁶⁾.

Nguồn nhân lực tham gia chuyển đổi số báo chí ở nước ta còn **hạn chế cả về số lượng và chất lượng**: "Theo thống kê, nhân sự hoạt động trong lĩnh vực báo chí không có biến động nhiều, khoảng 41.000 người, trong đó khối phát thanh, truyền hình xấp xỉ 16.500 người. Tính đến tháng 12 năm 2024, có khoảng 21.000 nhà báo được cấp thẻ nhà báo. Trong đó: Có bằng tốt nghiệp đại học trở lên chuyên ngành báo chí: 31,25%, bằng tốt nghiệp đại học trở lên chuyên ngành khác: 68,75%"⁽⁷⁾.

Thực hiện quy hoạch phát triển và quản lý báo chí của Chính phủ, nhiều cơ quan báo chí ở Trung ương và địa phương đã được sáp nhập, hợp nhất hoặc chuyển đổi mô hình hoạt động như gộp tạp chí, hợp nhất báo và đài, chuyển cơ quan chủ quản...

Mục tiêu là tinh gọn hệ thống, tránh chồng chéo, nâng cao hiệu quả hoạt động và chất lượng thông tin. Năm 2025, sau sáp nhập, hợp nhất, số lượng các cơ quan báo chí và nguồn nhân lực báo chí có biến động giảm nhưng được cơ cấu lại hợp lý hơn, tránh dàn trải, chất lượng nguồn nhân lực báo chí vẫn đáp ứng tốt yêu cầu của nhiệm vụ mới.

Tuy nhiên, chất lượng nguồn nhân lực báo chí hiện nay vẫn còn những hạn chế nhất định như:

Thiếu kỹ năng chuyên môn sâu: Nhiều nhà báo, phóng viên chưa theo kịp việc tiếp nhận và sử dụng các công nghệ mới vào quy trình làm báo đa phương tiện (như sử dụng AI, phân tích Big Data, sản xuất nội dung đa nền tảng): “Trong bối cảnh chuyển đổi số, năng lực của đội ngũ làm báo là một thách thức lớn. Nguồn nhân lực báo chí hiện nay chưa đồng bộ về chất lượng và chưa theo kịp yêu cầu về kỹ năng số. Điều này được thể hiện rõ qua sự hạn chế trong việc ứng dụng các công nghệ mới như Trí tuệ Nhân tạo (AI), phân tích Dữ liệu lớn (Big Data), và khả năng sáng tạo, phân phối nội dung đa nền tảng”⁽⁸⁾.

Hạn chế về nhân sự chuyên trách: “Hiện nay, hầu hết các cơ quan báo chí đều đòi hỏi nhà báo phải “đa nhiệm” và “đa phương tiện”, không chỉ dừng lại ở việc viết tin bài mà còn phải am hiểu về quay - chụp, biên tập video, thiết kế đồ họa và đăng tải nội dung trên nhiều nền tảng số khác nhau. Điều này phản ánh thực tế về sự mờ nhạt ranh giới giữa các vị trí, cho thấy nhân sự chuyên trách cho từng nền tảng không nhiều, mà phần lớn là kiêm nhiệm nhiều vai trò”⁽⁹⁾.

Thiếu hụt tổng thể: Nhận định chung của các chuyên gia là: “nguồn nhân lực chuyển đổi số (bao gồm cả lĩnh vực báo chí) tại Việt Nam còn hạn chế về số lượng và chất lượng, chưa đáp ứng được nhu cầu trong tiến trình chuyển đổi số quốc gia”⁽¹⁰⁾.

Hạn chế về năng lực chuyển đổi số của đội ngũ nhà báo - truyền thông hiện nay (bao gồm sự thiếu hụt kỹ năng về AI, Big Data và sản xuất nội dung đa nền tảng) đang tạo ra một khoảng cách lớn giữa nhu cầu phát triển của báo chí Việt Nam và khả năng đáp ứng thực tế. Trong bối cảnh truyền thông số phát triển nhanh chóng, nếu không kịp thời trang bị kỹ năng số và tư duy đa nền tảng cho nhân lực, các cơ quan báo chí sẽ đối mặt với nguy cơ tụt hậu nghiêm trọng, mất dần khả năng cạnh tranh với các nền tảng xuyên biên giới, và suy giảm vai trò dẫn dắt thông tin trong xã hội số. Do đó, việc nghiên cứu và đề xuất các giải pháp nâng cao chất lượng đào tạo nguồn nhân lực báo chí - truyền thông là vô cùng cấp thiết, nhằm xây dựng đội ngũ những người làm báo chí - truyền thông có khả năng làm chủ công nghệ và thực hiện thành công chiến lược chuyển đổi số báo chí quốc gia.

4. Giải pháp nâng cao chất lượng đào tạo nguồn nhân lực báo chí - truyền thông đáp ứng yêu cầu của kỷ nguyên chuyển đổi số - từ góc độ đào tạo

Để nâng cao chất lượng đào tạo nguồn nhân lực báo chí - truyền thông đáp ứng yêu cầu của kỷ nguyên chuyển đổi số các cơ sở đào tạo báo chí - truyền thông cần thực hiện một số giải pháp sau:

Thứ nhất, chuyển dịch từ “đào tạo truyền thống” sang “kiến tạo nhân lực tương lai”.

Vận dụng quan điểm giáo dục “Công nghệ dẫn dắt nội dung”. Tích hợp sâu rộng việc thực hành các công cụ AI tạo sinh (Generative AI) và Học máy (Machine Learning) vào mọi môn học để sinh viên làm chủ công nghệ mới, hướng tới vai trò thiết kế trải nghiệm thông tin (Information Experience Designer).

Trọng tâm phải là xây dựng một lộ trình học tập linh hoạt, tích hợp chặt chẽ giữa lý thuyết và thực tiễn, nơi công nghệ được xem là công cụ chứ không phải là môn học riêng biệt. Chương trình cần đặc biệt chú trọng vào đào tạo đa kỹ năng, giúp sinh viên không chỉ giỏi viết mà còn thành thạo sản xuất nội dung đa phương tiện (video, podcast, đồ họa tương tác), có khả năng kể chuyện trên nhiều nền tảng và am hiểu báo chí dữ liệu.

Trong bối cảnh báo chí - truyền thông đang trải qua quá trình chuyển đổi số mạnh mẽ và liên tục, việc trang bị cho người học **văn hóa học tập suốt đời (lifelong learning)** và **khả năng tự thích ứng (adaptability)** không còn là lựa chọn mà là yêu cầu cấp bách. Học tập suốt đời, với bản chất là sự theo đuổi kiến thức và kỹ năng một cách liên tục, tự nguyện và tự thúc đẩy, giúp các nhà báo tương lai không ngừng nâng cao năng lực chuyên môn, làm chủ các công nghệ mới nổi như AI, và duy trì lợi thế cạnh tranh trong một ngành luôn biến động. Song hành với đó, khả năng tự thích ứng - năng lực điều chỉnh tư duy, hành vi và cảm xúc để phản ứng hiệu quả với sự không chắc chắn, thông tin mới hoặc hoàn cảnh thay đổi - là la bàn giúp họ điều hướng những thách thức phức tạp, từ sự bùng nổ tin giả đến áp lực thương mại hóa. Một chương trình đào tạo báo chí - truyền thông hiện đại phải vượt ra ngoài việc truyền thụ kiến thức tĩnh, mà cần tập trung nuôi dưỡng tư duy tìm tòi liên tục, sự linh hoạt trong tư duy phản biện và khả năng chủ động nắm bắt cơ hội từ sự thay đổi, đảm bảo người học không chỉ tồn tại mà còn phát triển mạnh mẽ và đóng góp tích cực vào sự nghiệp báo chí cách mạng.

Về phương pháp, cần tăng cường các hoạt động thực hành, làm dự án thực tế và áp dụng các phương pháp giảng dạy hiện đại như học tập dựa trên vấn đề (PBL), học qua dự án (PjBL). Việc ứng dụng trí tuệ nhân tạo (AI) vào quy trình làm báo, từ thu thập thông tin đến sản xuất nội dung, phải được đưa vào giảng dạy một cách bài bản, song song với việc nâng cao ý thức về đạo đức và trách nhiệm khi sử dụng công nghệ. Hơn nữa, việc mời các chuyên gia đầu ngành từ các cơ quan báo chí, truyền thông và công nghệ tham gia giảng dạy, chia sẻ kinh nghiệm thực tiễn là yếu tố then chốt, giúp sinh viên tiếp cận được với những kiến thức và xu hướng mới nhất của ngành. Chỉ khi đổi mới một cách căn bản như vậy, chúng ta mới có thể đào tạo nên những nhà báo - truyền thông thích ứng, sáng tạo và thực sự làm chủ kỷ nguyên số.

Thứ hai, giảng viên báo chí - truyền thông phải trở thành "người định hình tư duy kỹ thuật số".

Để đào tạo ra thế hệ nhân lực báo chí - truyền thông đủ năng lực đáp ứng kỷ nguyên chuyển đổi số, giải pháp cốt lõi phải nằm ở việc phát triển đội ngũ giảng viên. Các cơ sở đào tạo cần xây dựng lộ trình nâng cao năng lực toàn diện cho giảng viên, bắt đầu từ việc cập nhật kiến thức và kỹ năng công nghệ chuyên sâu. Giảng viên phải được tiếp cận và thành thạo các công cụ AI, phân tích dữ liệu, các phần mềm sản xuất nội dung đa phương tiện, và hiểu biết sâu sắc về xu hướng truyền thông số mới nhất.

Để đạt được điều này, cần có các khóa tập huấn chuyên sâu và thường xuyên, mời các chuyên gia hàng đầu từ ngành công nghiệp số và các cơ quan báo chí - truyền thông lớn về chia sẻ kinh nghiệm thực tiễn. Song song đó, khuyến khích giảng viên tham gia vào các dự án thực tế tại các tòa soạn, đài phát thanh, truyền hình hoặc các công ty truyền thông số. Việc này giúp họ không chỉ làm mới kiến thức lý thuyết mà còn tích lũy kinh nghiệm thực chiến, từ đó mang những bài học sống động vào giảng đường. Cuối cùng, cần tạo môi trường học thuật mở, khuyến khích giảng viên tự học, nghiên cứu và thử nghiệm các phương pháp giảng dạy mới, đảm bảo rằng họ luôn là những người tiên phong trong việc nắm bắt và truyền đạt những thay đổi nhanh chóng của ngành báo chí - truyền thông trong kỷ nguyên số.

Khuyến khích giảng viên không chỉ dạy kỹ năng mà còn dạy tư duy thử nghiệm và đổi mới. Mở các khóa đào tạo chuyên sâu về "Thiết kế Trải nghiệm Thông tin"

(Information UX/UI) và “Đạo đức AI trong Truyền thông”, biến giảng viên từ người truyền đạt kiến thức thành người thúc đẩy tư duy phản biện công nghệ và phát triển mô hình kinh doanh báo chí mới trong môi trường số.

Thứ ba, kiến tạo hệ sinh thái đào tạo nhúng, đẩy mạnh hạ tầng công nghệ cốt lõi của 4.0 và xu hướng cá nhân hóa trải nghiệm người học.

Để đào tạo nguồn nhân lực báo chí - truyền thông sẵn sàng cho kỷ nguyên chuyển đổi số, việc kiến tạo hệ sinh thái đào tạo nhúng, đẩy mạnh hạ tầng công nghệ cốt lõi của 4.0 và xu hướng cá nhân hóa trải nghiệm người học là giải pháp then chốt.

Kiến tạo hệ sinh thái nhúng: Chuyển từ cơ sở vật chất tĩnh sang môi trường học tập linh hoạt, tích hợp thực tiễn. Giải pháp này tập trung kiến tạo môi trường học tập chuyên nghiệp, nơi người học được “nhúng” trực tiếp vào thực tiễn, thay thế cơ sở vật chất tĩnh bằng hạ tầng công nghệ sống và linh hoạt. Hệ sinh thái được xây dựng vững chắc trên ba trụ cột: Hạ tầng đột phá (với Studio Ảo XR, Trung tâm báo chí dữ liệu, và vận hành trên Cloud/AI); Tích hợp thực tiễn (thông qua mô hình đào tạo kép, mô phỏng khủng hoảng và triển khai dự án thật); và vận hành linh hoạt (duy trì cập nhật liên tục qua cơ chế nâng cấp nhanh 18-24 tháng và xây dựng không gian liên ngành mở), từ đó đảm bảo đào tạo nguồn nhân lực theo kịp tốc độ của truyền thông 4.0..

Song song với đó việc đẩy mạnh hạ tầng công nghệ cốt lõi của 4.0 và xu hướng cá nhân hóa trải nghiệm người học là hết sức cần thiết. Giải pháp chuyển đổi trọng tâm đầu tư sang hạ tầng phần mềm và dữ liệu nhằm cá nhân hóa lộ trình phát triển kỹ năng. Hệ thống dựa trên ba trụ cột: (1) Hạ tầng dữ liệu đột phá: Phát triển hệ thống quản lý học tập cá nhân tích hợp trí tuệ nhân tạo, phân tích dữ liệu lớn (P-LMS Cloud-Native tích hợp AI/Big Data Analytics) để phân tích hành vi và dự đoán nguy cơ. Hệ thống cũng dùng bản sao kỹ thuật số và chuỗi, khối (Digital Twin và Blockchain) để chứng thực hồ sơ năng lực số. (2) Cá nhân hóa trải nghiệm: Hệ thống quản lý học tập cá nhân cung cấp lộ trình thích ứng, huấn luyện cá nhân bằng AI và cảnh báo sớm theo hiệu suất thời gian thực. (3) Liên kết ngành: tích hợp dữ liệu “Kỹ năng có nhu cầu cao” từ doanh nghiệp vào hệ thống quản lý học tập cá nhân để tùy chỉnh trọng số kỹ năng, tối đa hóa khả năng tuyển dụng.

Thứ tư, xây dựng khung năng lực đạo đức kỹ thuật số và bản lĩnh chuyên nghiệp.

Trong kỷ nguyên chuyển đổi số, khi thông tin lan truyền với tốc độ chóng mặt và tin giả tràn lan, việc đề cao đạo đức nghề nghiệp và bản lĩnh chính trị trong đào tạo nguồn nhân lực báo chí - truyền thông trở thành giải pháp cốt lõi, mang tính sống còn. Chương trình giảng dạy cần lồng ghép sâu rộng các nội dung về đạo đức báo chí, trách nhiệm xã hội, pháp luật liên quan và nguy cơ của thông tin sai lệch. Người học cần được trang bị khả năng kiểm chứng thông tin một cách nghiêm ngặt, rèn luyện tư duy phản biện để nhận diện và đấu tranh với tin giả, các luận điệu xuyên tạc.

Bên cạnh đó, việc bồi đắp bản lĩnh chính trị vững vàng là yếu tố không thể thiếu, giúp người làm báo có lập trường vững chắc, nhận thức đúng đắn về vai trò của báo chí trong việc định hướng dư luận và xây dựng xã hội. Các bài giảng, hội thảo chuyên đề cần tập trung phân tích các tình huống thực tiễn về đạo đức nghề nghiệp, các vấn đề nhạy cảm trên không gian mạng, từ đó giúp sinh viên rèn luyện khả năng đưa ra quyết định đúng đắn, trung thực và khách quan. Chỉ khi được trang bị nền tảng đạo đức và bản lĩnh chính trị vững chắc, nguồn nhân lực báo chí - truyền thông mới có thể thực sự trở thành những “người gác cổng” đáng tin cậy của thông tin, góp phần vào sự phát triển lành mạnh của đất nước trong kỷ nguyên số.

Thứ năm, chương trình đào tạo kép và cộng tác chuyên sâu: hợp nhất học thuật và tòa soạn/agency.

Để đảm bảo nguồn nhân lực báo chí - truyền thông tốt nghiệp có thể thích ứng ngay với yêu cầu của kỷ nguyên chuyển đổi số, giải pháp gắn kết chặt chẽ với thực tiễn ngành là cực kỳ quan trọng. Các cơ sở đào tạo cần xây dựng mối quan hệ đối tác chiến lược và bền vững với các cơ quan báo chí, truyền thông lớn, các công ty công nghệ và các doanh nghiệp truyền thông số hàng đầu. Đưa ra mô hình có cấu trúc rõ ràng (Dual Training) thay vì chỉ liên kết, nhấn mạnh sự hợp tác ngang bằng giữa trường và doanh nghiệp. Điều này bao gồm việc mời các nhà báo, biên tập viên, chuyên gia công nghệ và marketing từ thực tiễn tham gia vào quá trình xây dựng, rà soát chương trình đào tạo, đóng vai trò giảng viên thỉnh giảng hoặc cố vấn cho các dự án của sinh viên.

Cùng với việc trang bị những kiến thức lý thuyết, việc thiết lập những chương trình thực hành, trải nghiệm chuyên sâu tại các cơ quan truyền thông uy tín (như tòa soạn,

đài phát thanh - truyền hình, và các doanh nghiệp truyền thông số tiên phong) là vô cùng quan trọng. Các chương trình này cần được xây dựng một cách có chiều sâu, đảm bảo sinh viên không chỉ tiếp cận thông tin mà còn được trực tiếp tham gia vào chuỗi quy trình sản xuất nội dung số thực tế, làm quen với cường độ công việc và tích lũy những bài học giá trị từ đội ngũ chuyên gia. Đặc biệt, cần tăng cường tổ chức các diễn đàn chuyên đề, hội thảo đối thoại để các nhà báo, biên tập viên, và chuyên gia giàu kinh nghiệm có thể trao đổi những kiến thức thực tiễn, kinh nghiệm ứng phó với khủng hoảng truyền thông, phát triển kỹ năng phân tích dữ liệu và cập nhật những xu hướng phát triển mới nhất của ngành.

Nâng cao chất lượng đào tạo nguồn nhân lực báo chí - truyền thông trong kỷ nguyên chuyển đổi số không chỉ là việc truyền thụ kiến thức mà còn là **kiến tạo những thế hệ nhà báo tương lai có khả năng thích ứng, đổi mới và tạo ra giá trị** trong bối cảnh số hóa. Điều này đòi hỏi sự đồng bộ giữa chương trình học, phương pháp giảng dạy và một tầm nhìn chiến lược về sự phát triển của ngành, đảm bảo rằng mỗi sinh viên tốt nghiệp đều là một mắt xích quan trọng trong hành trình chuyển đổi số của báo chí - truyền thông ở nước ta trong kỷ nguyên mới.

5. Kết luận

Kỷ nguyên chuyển đổi số đang định hình lại toàn diện lĩnh vực báo chí - truyền thông ở Việt Nam. Những phân tích trên đã cho thấy, quá trình chuyển mình này đặt ra những yêu cầu rất cao đối với nguồn nhân lực báo chí - truyền thông. Để thực hiện thành công chiến lược chuyển đổi số báo chí đến năm 2025, định hướng đến năm 2030, yếu tố con người - đội ngũ nhà báo và nhà quản lý - đóng vai trò quyết định. Do đó, việc nâng cao chất lượng đào tạo nguồn nhân lực báo chí - truyền thông là nhiệm vụ hết sức quan trọng và cấp bách hiện nay. Nâng cao chất lượng đào tạo nguồn nhân lực báo chí - truyền thông trong kỷ nguyên chuyển đổi số không chỉ là việc truyền thụ kiến thức mà còn là kiến tạo những thế hệ nhà báo tương lai có khả năng thích ứng, đổi mới và tạo ra giá trị trong bối cảnh số hóa. Điều này đòi hỏi sự đồng bộ giữa chương trình học, phương pháp giảng dạy và một tầm nhìn chiến lược về sự phát triển của ngành, đảm bảo rằng mỗi sinh viên tốt nghiệp đều là một mắt xích quan trọng trong hành trình chuyển đổi số của báo chí - truyền thông ở nước ta, góp phần tích cực vào sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc trong kỷ nguyên mới./.

-
- (1) Nguyễn Thùy Vân Anh (2025), Chuyển đổi số và báo chí đa nền tảng ở Việt Nam hiện nay, Tạp chí Lý luận chính trị điện tử. <https://lyluanchinhtri.vn/chuyen-doi-so-va-bao-chi-da-nen-tang-o-viet-nam-hien-nay-6535.html>.
- (2) Chính phủ (2023), Quyết định số 348/QĐ-TTg ngày 6/4/2023 của Thủ tướng Chính phủ Phê duyệt Chiến lược "Chuyển đổi số báo chí đến năm 2025, định hướng đến năm 2030".
- (3) Hữu Thọ & Lê Duy Truyền (2015), Hội thảo "Đạo đức và trách nhiệm xã hội của báo chí trong kỷ nguyên số", Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn (ĐHQG Hà Nội).
- (4) Hội Nhà báo Việt Nam (2014), Hội thảo "Đạo đức nghề báo trong bối cảnh toàn cầu hóa thông tin".
- (5) Chính phủ (2023), Quyết định số 348/QĐ-TTg ngày 06/4/2023 phê duyệt Chiến lược chuyển đổi số báo chí đến năm 2025, định hướng đến năm 2030.
- (6) Việt Nam hiện có 41.000 người làm trong 884 cơ quan báo chí. <https://tienphong.vn/viet-nam-hien-co-41000-nguoi-lam-viec-trong-884-co-quan-bao-chi-post1701140.tpo>.
- (7) Bộ Thông tin - Truyền thông. Ban Tuyên giáo Trung ương, Hội Nhà báo Việt Nam (2024), Báo cáo công tác báo chí năm 2024 và phương hướng, mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp năm 2025, Tài liệu Hội nghị Báo chí Toàn quốc tổng kết công tác năm 2024, triển khai nhiệm vụ năm 2025, Cần Thơ, tháng 12/2024.
- (8) Nguyễn Thùy Chi, "Chuyển đổi số thách thức người làm báo phải làm được nhiều điều khác biệt", Tạp chí Khoa học và Công nghệ Việt Nam, số 64, năm 2024.
- (9) Báo Nhân Dân (2025), Chuyển đổi để thích ứng với bối cảnh hiện đại, Chuyên đề Đặc biệt số 32420, ngày 21/6/2025.
- (10) Học viện Chính trị Quốc gia Hồ Chí Minh, Phát triển nguồn nhân lực số trong tiến trình chuyển đổi số hiện nay", Tạp chí Lý luận Chính trị, số 12, năm 2024.

Tài liệu tham khảo

- Nguyễn Thùy Vân Anh (2025), "Chuyển đổi số và báo chí đa nền tảng ở Việt Nam hiện nay", Tạp chí Lý luận chính trị điện tử. <https://lyluanchinhtri.vn/chuyen-doi-so-va-bao-chi-da-nen-tang-o-viet-nam-hien-nay-6535.html>
- Báo Nhân Dân (2025), Chuyển đổi để thích ứng với bối cảnh hiện đại. Chuyên đề Đặc biệt số 32420, ngày 21/6/2025.
- Bộ Thông tin - Truyền thông. Ban Tuyên giáo Trung ương, Hội Nhà báo Việt Nam (2024). "Báo cáo công tác báo chí năm 2024 và phương hướng, mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp năm 2025. Tài liệu Hội nghị Báo chí Toàn quốc tổng kết công tác năm 2024, triển khai nhiệm vụ năm 2025. Cần Thơ, tháng

12/2024".

4. Chính phủ Quyết định số 348/QĐ-TTg ngày 06/4/2023 phê duyệt Chiến lược chuyển đổi số báo chí đến năm 2025, định hướng đến năm 2030.

5. Chuyển đổi số để nâng cao chất lượng hoạt động <https://hoinhabao.thainguyen.gov.vn/vi/news/nghiep-vu/cong-tac-dao-tao-bao-chi-trong-boi-canhh-chuyen-doi-so-2370.html>

6. Nguyễn Thùy Chi, "Chuyển đổi số thách thức người làm báo phải làm được nhiều điều khác biệt", Tạp chí Khoa học và Công nghệ Việt Nam, số 64, năm 2024.

7. Thu Hiền, Báo chí trong bối cảnh chuyển đổi số

<https://consosukien.vn/bao-chi-trong-boi-canhh-chuyen-doi-so.htm>

8. Học viện Chính trị Quốc gia Hồ Chí Minh, "Phát triển nguồn nhân lực số trong tiến trình chuyển đổi số hiện nay," Tạp chí Lý luận Chính trị, số 12, năm 2024.)

9. Hội Nhà báo Việt Nam (2014), Hội thảo "Đạo đức nghề báo trong bối cảnh toàn cầu hóa thông tin".

10. Vương Khánh Ly, Đào tạo nguồn nhân lực ngành báo chí trong bối cảnh chuyển đổi số.

<https://lyluanchinhtri.vatruyenthong.vn/dao-tao-nguon-nhan-luc-nganh-bao-chi-trong-boi-canhh-chuyen-doi-so-p27974.html>Viễn thông.

11. Hà Huy Phượng (2022), Đổi mới hoạt động đào tạo báo chí trong bối cảnh chuyển đổi số ở Việt Nam hiện nay, Tạp chí Lý luận chính trị, truyền thông tháng 6/2022.

12. Việt Nam hiện có 41.000 người làm trong 884 cơ quan báo chí <https://tienphong.vn/viet-nam-hien-co-41000-nguoi-lam-viec-trong-884-co-quan-bao-chi-post1701140.tpo>.